

Câu hỏi và cách đặt câu hỏi trong tiếng Anh (I)

A. Có cần thay đổi động từ của câu tường thuật trong tiếng Anh

Chúng ta thường thay đổi trật tự của từ trong câu để tạo thành câu hỏi: Đặt trợ động từ (**Auxiliary Verb**) đầu tiên (trong trường hợp câu có nhiều hơn một trợ động từ) lên trước chủ ngữ.

Chủ ngữ + trợ động từ --> Trợ động từ + chủ ngữ ? Tom will -
-> will Tom? you have --> have you? I can -->
can I? the house was --> was the house?

Ví dụ:

- Will Tom be here tomorrow? Ngày mai Tom có ở đây không? - Have you been working hard? Bạn đã phải làm việc nhiều phải không? - What can I do? (KHÔNG nói 'What I can do?') Tôi có thể làm được gì? - When was the house built? (KHÔNG nói 'When was built the house?') Ngôi nhà được xây dựng khi nào vậy?

B. Câu hỏi ở thì Hiện tại đơn và quá khứ đơn trong tiếng Anh

Với câu hỏi ở thì Hiện tại đơn, chúng ta sử dụng các trợ động từ **do/does**.

you live --> do you live? the film begins --> does the film begin?

Ví dụ:

- Do you live near here? Bạn sống ở gần đây phải không? - What time does the film begin? (KHÔNG nói 'What time begins...?') Mấy giờ thì phim bắt đầu chiếu?

Với câu hỏi ở thì quá khứ đơn, chúng ta sử dụng trợ động từ **did**:

you sold --> did you sell? the accident happened --> did the accident happen?

Ví dụ:

- Did you sell your car? Anh đã bán xe hơi rồi à? - How did the accident happen? Tai nạn đã xảy ra như thế nào?

Nhưng không được sử dụng **do/does/did** trong câu hỏi nếu chủ ngữ trong câu là **who/what/which**.

Hãy so sánh:

- Từ để hỏi được dùng để hỏi cho tân ngữ và đóng vai trò làm tân ngữ trong câu hỏi:

- Emina telephoned somebody. Emina đã gọi điện cho ai đó. ---
(tân ngữ)--| | --> Who did Emina telephone? Emina đã gọi điện cho ai vậy?

- Từ để hỏi được dùng để hỏi cho chủ ngữ và đóng vai trò làm chủ ngữ trong câu hỏi:

- Somebody telephoned Emina. Một người nào đó đã gọi điện cho Emina.
| -(chủ ngữ) | --> Who telephoned Emina? Ai đã gọi điện cho Emina vậy?

Trong các ví dụ sau, các từ để hỏi **who/which/what** được sử dụng để hỏi cho chủ ngữ và đóng vai trò chủ ngữ trong câu hỏi:

- Who wants something to eat? (KHÔNG nói 'Who does want') Có ai muốn ăn một chút gì không? - What happened to you last night? (KHÔNG nói 'What did happen') Điều gì đã xảy ra với bạn tối qua vậy? - Which bus goes to the city centre? (KHÔNG nói 'Which bus does go') Xe buýt nào sẽ đến trung tâm thành phố?

C. Vị trí giới từ trong câu hỏi có từ để hỏi

Bạn cần chú ý vị trí của giới từ trong các câu hỏi bắt đầu bằng các từ để hỏi **Who/What/Which/Where...?**

Ví dụ:

- Who do you want to speak **to**? Bạn muốn nói chuyện với ai? - Which job has Jane applied **for**? Jane đã nộp đơn xin việc gì vậy? - What was the weather **like** yesterday? Thời tiết ngày hôm qua thế nào? - Where do you come **from**? Bạn đến từ đâu vậy?

Bạn có thể sử dụng **giới từ + whom** trong các ngữ cảnh trang trọng.

Ví dụ:

- To whom do you wish to speak? Bạn mong muốn được nói chuyện với ai?

D. Câu hỏi phủ định trong tiếng Anh

Câu hỏi phủ định có dạng: **isn't it...?/ didn't you...?**

- Chúng ta sử dụng câu hỏi phủ định đặc biệt khi biểu lộ sự ngạc nhiên:

- **Didn't** you hear the bell? I rang it four times. Bạn không nghe thấy tiếng chuông sao? Tôi đã bấm chuông 4 lần.

- hay chúng ta mong muốn người nghe đồng tình với chúng ta:

- "**Haven't** we met somewhere before?" "**Yes**, I think we have." "Trước đây chúng ta đã gặp nhau ở đâu rồi phải không?" "Vâng, tôi nghĩ là chúng ta đã gặp nhau." - **Isn't** it a beautiful day! (= **It's** a beautiful day, **isn't** it?) **Thật** là một ngày đẹp trời! (= **Thật** là một ngày đẹp trời, có phải không?)

Ghi chú:

- Bạn cần chú ý ý nghĩa của **yes** và **no** trong câu trả lời:

Ví dụ:

- **Don't** you want to go to the party? Bạn không muốn đi dự tiệc sao? Trả lời: **Yes** (=Yes, I want to): Có (= Có, tôi muốn đi) **No** (=No, I don't want to): Không (= Không, tôi không muốn đi)

- Bạn cũng cần chú ý trật tự của từ trong câu hỏi phủ định bắt đầu bằng từ để hỏi **Why ...?**:

- **Why don't** we go out for a meal tonight? (KHÔNG nói 'Why we don't...') Tại sao chúng ta lại không đi ăn tiệm tối nay nhỉ? - **Why wasn't** Mary at work yesterday? (KHÔNG nói 'Why Mary wasn't...') Tại sao hôm qua Mary lại không đi làm nhỉ?